

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**  
V/v yêu cầu xác định con cho cha, mẹ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Chúc Linh – Thẩm phán

***Thư ký phiên họp:*** Bà Văn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên họp:*** Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 218/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu xác định con cho cha, mẹ theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 82/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 2002 và anh Tống Vĩ Khang, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp THA, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lương Ngọc T, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp 4B, xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:**

Theo đơn yêu cầu và quá trình tố tụng tại Tòa án, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tống Vĩ K trình bày thống nhất như sau: Chị T và anh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018, cùng năm chị T có thai và sinh cháu Lương Tống Vĩ K vào ngày 19/10/2018. Thời điểm chị T sinh cháu K thì chị vẫn chưa đủ 18 tuổi nên chị và K chưa thực hiện việc đăng ký kết hôn theo

quy định của pháp luật. Đồng thời, khi đi sinh con chị T nhờ chị Lương Ngọc T đứng tên là mẹ trong giấy chứng sinh. Sau đó, chị T đi khai sinh cho cháu Kha với tên mẹ là Lương Ngọc T. Thời điểm chị Toàn khai sinh cho cháu K, chị Toàn đã ly hôn với chồng nên trong giấy khai sinh chỉ có tên mẹ là Lương Ngọc T, tên cha để trống. Từ khi sinh ra, cháu K do chị T và anh K nuôi dưỡng cho đến nay. Hiện tại, anh, chị đã đăng ký kết hôn nên muốn xác nhận cháu K là con mình.

Quá trình tố tụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lương Ngọc T trình bày như sau: Chị và Nguyễn Thị Cẩm T là chị em cùng cha khác mẹ, chị con vợ lớn, T con vợ lẽ, nên T mang họ mẹ. Vào năm 2018, T chung sống với Tống Vĩ K và sinh con khi chưa đủ 18 tuổi nên chị có cho T mượn giấy chứng minh nhân dân và thẻ bảo hiểm y tế để đi sinh con. Vì vậy, trong giấy chứng sinh của cháu K ghi tên mẹ là Lương Ngọc T. Sau đó, K và T nhờ chị đi khai sinh cho cháu K. Vì vậy, trong giấy khai sinh của cháu Lương Tống Vĩ K ghi tên mẹ là Lương Ngọc T. Hiện tại, T và K đã đăng ký kết hôn nên chị đồng ý xác định T và K là cha, mẹ ruột của cháu K. Chị T không có yêu cầu gì trong vụ việc này.

Tại bản Kết quả xét nghiệm AND số 22596PG/DNA ngày 27/6/2022 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genphuls (địa chỉ: số 33, Quách Văn Tuấn, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) người có mẫu xét nghiệm tóc ký hiệu B22596.PG tên Tống Vĩ K có quan hệ huyết thống bố - con với người có mẫu xét nghiệm tóc ký hiệu C22596.PG tên Lương Tống Vĩ K và người có mẫu xét nghiệm tóc ký hiệu M22596.PG tên Nguyễn Thị Cẩm T có quan hệ huyết thống mẹ - con với người có mẫu xét nghiệm tóc ký hiệu C22596.PG tên Lương Tống Vĩ K.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị Cẩm T, anh Tống Vĩ K, chị Lương Ngọc T vắng mặt có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo đúng về thời hạn cũng như trình tự thủ tục. Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 29, Điều 35, Điều 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 90, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công nhận yêu cầu xác định cháu Lương Tổng Vĩ K là con của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tổng Vĩ K.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình người yêu cầu phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A nhận định:

[1] Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tổng Vĩ K về việc yêu cầu xác định cháu Lương Tổng Vĩ K là con của anh, chị: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, chị Nguyễn Thị Cẩm T, anh Tổng Vĩ K và chị Lương Ngọc T khai thống nhất chị T và anh K là cha mẹ ruột của cháu Lương Tổng Vĩ K, chị T chỉ là người khai sinh và đứng tên là mẹ của cháu K thay cho chị T và anh K vì thời điểm sinh cháu K, chị T chưa đủ 18 tuổi, chưa đủ điều kiện để đăng ký kết hôn với anh K.

Đồng thời, theo Kết quả xét nghiệm AND số 22596PG/DNA ngày 27/6/2022 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genphuls cho thấy chị Nguyễn Thị Cẩm T có quan hệ huyết thống là mẹ - con với cháu Lương Tổng Vĩ K, anh Tổng Vĩ K có quan hệ huyết thống là bố - con với cháu Lương Tổng Vĩ K.

Đối chiếu với Điều 88 và Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tổng Vĩ K về việc xác định cháu Lương Tổng Vĩ K là con của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tổng Vĩ K.

[2] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tổng Vĩ K phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có cơ sở nên chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 88, Điều 91, Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tống Vĩ K.

Tuyên bố cháu Lương Tống Vĩ K (nam) sinh ngày 19/10/2018 là con của chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tống Vĩ K. Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, anh Tống Vĩ K, chị Nguyễn Thị Cẩm T có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc cải chính hộ tịch cho cháu Lương Tống Vĩ K theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Tống Vĩ K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Cẩm T, anh Tống Vĩ K và chị Lương Ngọc T có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 12 tháng 7 năm 2022.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Chúc Linh**